

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/HS-ST
Ngày: 17-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Hồng Hà

Ông Nguyễn Quang Miên

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Công Đức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019, tại Nhà văn hóa khu 16 thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2019/HSST ngày 28-8-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/QĐXXST- HS ngày 03- 9 -2019, đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1998 tại xã Vân Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Năm, xã Vân Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp công nhân; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Trần Quang Long và bà Trần Thị Lan; gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Đỗ Xuân Viễn, sinh năm 1976. Trú tại: Thôn Hòa Lạc, xã Hòa Phong, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Mạnh Dũng, sinh năm 1997; Trú tại: Đội 2 thôn Mộ Trạch, xã Tân Hồng, huyện Bình Giang, tỉnh Hưng Yên (có mặt).

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn Thuận, sinh năm 1981; trú tại Đội 1 xã Nghĩa Thọ, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An (có mặt tại phiên tòa).

- Anh Trần Văn Trọng, sinh năm 1996; trú tại thôn 3 xã Vân Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt tại phiên tòa).

- Chị Lê Thị Thúy Hải, sinh năm 1980; trú tại Khu Đô thị Tây Bắc, xã Tráng Liệt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T là công nhân Công ty TNHH công nghiệp Brother Việt Nam, địa chỉ tại khu Công nghiệp Phúc Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 12-4-2019, T ra lán xe nhà D2 của Công ty lấy xe đi về thì nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 34B3-358.08 của anh Vũ Mạnh Dũng, sinh năm 1997, ở Đội 2, thôn Mộ Trạch, xã Tân Hồng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương (là công nhân Công ty), chìa khóa xe vẫn cắm tại ổ khóa, T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh Dũng, liền dùng tay kênh yên nghiêng xe về bên phải thì vé xe từ trong cốp rơi ra, số vé xe trùng với số viết trên yên xe nên T đã lấy chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ treo ở móc treo đồ của xe đội lên đầu rồi điều khiển xe ra cổng B của Công ty. T đưa vé xe cho anh Đỗ Xuân Viễn là bảo vệ của Công ty kiểm tra rồi điều khiển xe về nhà trọ tại thôn Hoàng Xá, xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng. Về đến nhà trọ, T mở cốp kiểm tra thấy bên trong có 01 sổ quảng cáo hướng dẫn thanh toán trả góp in dòng chữ HD SAIGON ghi tên anh Vũ Mạnh Dũng nên đã để sổ và mũ bảo hiểm tại nhà trọ rồi ra Công ty lấy xe mô tô của T về. Đến khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, do lo sợ bị phát hiện nên T mang chiếc xe mô tô của anh Dũng đến cổng F của Công ty Brother gặp anh Nguyễn Văn Thuận (bảo vệ Công ty), T nói với anh Thuận nhặt được chiếc xe ở bờ sông làng Mao, nhờ anh Thuận tìm chủ xe rồi đi về nhà trọ. Cùng thời điểm đó đến giờ tan ca tối, anh Dũng mới phát hiện bị mất xe và mũ bảo hiểm nên đã báo cho anh Viễn biết. Anh Viễn và anh Dũng tìm hết trong khu vực gửi xe đều không thấy. Đến 21 giờ, anh Dũng được anh Thuận giao xe, anh Dũng xác nhận chiếc xe T giao cho anh Thuận là xe của anh bị mất.

Ngày 17-4-2019, anh Dũng có đơn trình báo Công an huyện Cẩm Giàng, đề nghị điều tra, làm rõ.

Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐG-TTHS ngày 07-6-2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: Chiếc xe mô tô Yamaha Exciter BKS: 34B3-358.08 trị giá 24.500.000đ; 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu Honda, trị giá 80.000đ.

Ngày 07-6-2019, anh Đỗ Xuân Viễn, anh Vũ Mạnh Dũng nhận lại chiếc xe mô tô Yamaha Exciter BKS: 34B3-358.08; 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu Honda màu đỏ; 01 sổ quảng cáo hướng dẫn thanh toán trả góp và không yêu cầu bị cáo bồi thường; xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 26-8-2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Trần Văn T về Tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo T và đề nghị HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bị cáo Trần Văn T phạm Tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo T cho Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung; trách nhiệm dân sự không phải giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng, không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận định giá của Hội đồng định giá;

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tổ tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với Kết luận định giá tài sản số 11 ngày 07-6-2019 và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 12-4-2019, tại lán để xe nhà D2, Công ty TNHH công nghiệp Brother Việt Nam thuộc khu công nghiệp Phúc Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; lợi dụng sơ hở của chủ tài sản để quên chìa khóa cắm ở ổ khóa xe, Trần Văn T đã chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô BKS 34B3-358.08 và 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu Honda của anh Vũ Mạnh Dũng, ở đội 2, thôn Mộ Trạch, xã Tân Hồng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương gửi trong lán xe Công ty. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 24.580.000đ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do cần tiền tiêu xài, lại lười lao động nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Xét về hành vi và giá trị tài sản bị chiếm đoạt đã đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Trần Văn T về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

[3] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi lấy được xe mang về phòng trọ bị cáo đã ăn năn hối cải nên mang trả xe cho bảo vệ Công ty và người bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn; bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội do cơ hội, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Căn cứ vào quy định tại khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt, biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[4] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là công nhân nhưng sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã nghỉ làm, hiện tại không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Trách nhiệm dân sự: Anh Viễn là người trực tiếp quản lý tài sản và anh Dũng là chủ sở hữu hợp pháp đã nhận lại chiếc xe; 01 mũ bảo hiểm và không yêu cầu bị cáo bồi thường, HĐXX không phải giải quyết.

[6] Án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 13 (*mười ba*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Trần Văn T cho UBND xã Vân Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo T chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Viễn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Anh Dũng có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan CSĐT Công an CG
- Chi cục THADS huyện CG;
- Bị cáo; Bị hại,
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thúy

